TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2019/HS-ST
Ngày: 15-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phẹo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phước Trinh;

2. Ông Huỳnh Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Quốc D, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn S, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; anh chị em ruột: Có 03 người kể cả bị cáo; bị cáo có vợ: Tên Lê Thị Phương D, sinh năm 1988, con: Có 02 con (con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ chuyển sang tạm giam từ ngày 09/7/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Công Q, sinh năm 1994.

Địa chỉ: đường Trần Thị Ngần, tổ 2, khu phố 3, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Q có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 09/7/2019 tại tổ 5, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, TP. Hồ Chí Minh lực lượng Công an thị trấn Củ Chi phát hiện bắt quả tang Đặng Quốc D đang bán 01 gói nylong chưa tinh thể không màu cho Lê Công Q (sinh năm 1995) với giá 200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đặng Quốc D tại khu phố 4, thị trấn C thu giữ: 07 gói nylong bên trong có chứa tinh thể không màu được bỏ trong hộp nhôm màu bạc-tím để trên bàn chỗ đối tượng D giữ xe bên hông nhà.

Qua điều tra, Đặng Quốc D khai nhận bản thân D là nghiện ma túy, số ma túy thu giữ trên là D mua của một thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng tại khu vực Bệnh viện Xuyên Á thuộc xã Tân Phú Trung, Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người nghiện. Đặng Quốc D đã bán cho Lê Công Q được 01 lần thì bị bắt quả tang.

Theo bản kết luận giám định số 1423/KLGĐ-H ngày 17/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0650g (không phẩy không sáu năm không gam), loại Methamphetamine thu giữ của Lê Công Q.

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,1053g (hai phẩy một không năm ba gam), loại Methamphetamine thu giữ của Đặng Quốc D.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 09/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Đặng Quốc D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 09/7/2019, tại tổ 5, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh lực lượng Công an thị trấn Củ Chi bắt quả tang Đặng Quốc D đang bán 01 gói nylong có khối lượng 0,0650g (không phẩy không sáu năm không gam), loại Methamphetamine cho Lê Công Q với giá 200.000 đồng. Theo khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đặng Quốc D tại khu phố 4, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an thu giữ 07 gói 2,1053g (hai phẩy một không năm ba gam, loại Methamphetamine. Đặng Quốc D khai nhận bản thân D nghiện ma túy, số ma túy trên là do D mua của một người thanh niên với giá 1.500.000 đồng tại khu vực Bệnh viện Xuyên Á thuộc xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người nghiện. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Quốc D đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi để biết việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích có tiền để tiêu xài mà vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước về dược liệu, dược phẩm độc hại, gây

mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trong nhân dân nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Quốc D mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ 1423/2019 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám, số imel 356956063220654 là điện thoại của bị cáo D sử dụng làm phương tiện liên lạc thỏa thuận mua chất ma túy nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu xám, số imel 013331002579328 là điện thoại của bị cáo D sử dụng để liên lạc với gia đình, không có sử dụng để liên lạc mua ma túy, nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.100.000 đ (một triệu một trăm nghìn đồng), trong đó có 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền có được do bán ma túy cho Lê Công Q nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng); còn 900.000 đ (chín trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo do lao động mà có, nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) cân điện tử, 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 cái ben bằng kim loại và 01 hộp nhôm màu bạc-tím đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi của Ngô Công Q là người mua ma túy của Đặng Quốc D có khối lượng 0,0650g (không phẩy không sáu năm không gam, loại Methamphetamine nhưng khối lượng chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô CÔng Q theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CPngày 12/11/2013 là phù hợp nên không đề nghị xem xét.

Đối với người thanh niên là người bán ma túy cho D và hai người sử dụng ma túy chung với D là O và B đều chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Bị cáo Đặng Quốc D không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đặng Quốc D: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quốc D đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/7/2019, tại tổ 5, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh lực lượng Công an thị trấn Củ Chi bắt quả tang Đặng Quốc D đang bán 01 gói nylong có khối lượng 0,0650g (không phẩy không sáu năm không gam), loại Methamphetamine cho Lê Công Q với giá 200.000 đồng. Theo khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đặng Quốc D tại khu phố 4, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an thu giữ 07 gói 2,1053g (hai phẩy một không năm ba gam, loại Methamphetamine. Đặng Quốc D khai nhận bản thân D nghiện ma túy, số ma túy trên là do D mua của một người thanh niên với giá 1.500.000 đồng tại khu vực Bệnh viện Xuyên Á thuộc xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người nghiện. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Quốc D đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Hơn nữa, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động mà bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình Công an làm việc, bị cáo đã tự nguyện giao nộp 07 gói nylong ma túy bỏ trong hộp nhôm màu bạc-tím để trên bàn chỗ giữ xe bên hông nhà của D. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo D là trụ cột và là lao động chính trong gia đình có hai con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử áp

dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ 1423/2019 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám, số imel 356956063220654, bị cáo dùng liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu xám, số imel 013331002579328 bị cáo không dùng liên lạc mua ma túy và tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.100.000 đ (một triệu một trăm nghìn đồng). Trong đó, có số tiền 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo có được do bán ma túy nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước; còn số tiền 900.000 đ (chín trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo do lao động mà có và tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) cân điện tử, 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 cái ben bằng kim loại và 01 hộp nhôm màu bạc-tím, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi của Lê Công Q là người mua ma túy của Đặng Quốc D có khối lượng 0,0650g (không phẩy không sáu năm không gam, loại Methamphetamine nhưng khối lượng chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ngô CÔng Q theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CPngày 12/11/2013, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Đối với người thanh niên là người bán ma túy cho D và hai người sử dụng ma túy chung với D là Oanh và Bé đều chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi sẽ làm rõ và xử lý sau, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[9] Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2019.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong ghi số vụ 1423/2019 có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, 01 (một) cân điện tử, 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cái kéo bằng kim loại, 01 cái ben bằng kim loại và 01 hộp nhôm màu bạc-tím.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám, số imel 356956063220654 và 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Đặng Quốc D 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu xám, số imel 013331002579328 và 900.000 đ (chín trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng 198/PNK ngày 02/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi (BL 52)).

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Quốc D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Phẹo